**TUẦN 13**

**Môn học/hoạt động giáo dục:** Tin học và Công nghệ (Phần Công nghệ); lớp: 5

**Tên bài học:** Bài 6. Sử dụng điện thoại (Tiết 3); số tiết: 3

**Thời gian thực hiện:** *ngày 05 tháng 12 năm 2024*

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

*a. Năng lực nhận thức công nghệ*

- Trình bày được tác dụng của điện thoại.

- Nhận biết được các biểu tượng thể hiện trạng thái và chức năng hoạt động của điện thoại.

*b. Năng lực sử dụng công nghệ*

- Ghi nhớ, thực hiện được cuộc gọi tới các số điện thoại của người thân và các số điện thoại khẩn cấp khi cần thiết.

- Sử dụng điện thoại an toàn, thiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với quy tắc giao tiếp.

**2. Năng lực chung**

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Thực hiện đúng kế hoạch học tập, lao động; không mải chơi, làm ảnh hưởng đến việc học và các việc khác.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô; biết cố gắng hoàn thành phần công việc mình được phân công, chia sẻ giúp đỡ các thành viên khác cùng hoàn thiện thực hiện cuộc gọi phù hợp với quy tắc giao tiếp.

**3. Phẩm chất**

*- Chăm chỉ:* Thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập, có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được về sử dụng điện thoại vào cuộc sống hằng ngày.

*- Trách nhiệm:* Nhắc nhở mọi người chấp hành các quy định sử dụng điện thoại an toàn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Một số hình ảnh SGK, Video hướng dẫn HS thực hiện cuộc gọi an toàn, hiệu quả, một số loại điện thoại khác nhau.

**2. Học sinh:** Hình ảnh một số loại điện thoại khác nhau.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động (7’)**  *Mục tiêu: Củng cố bài cũ. Tạo hứng thú trước khi vào bài học*  - GV phổ biến luật chơi “Truyền điện”. GV gọi 1 HS bất kỳ trả lời cho câu hỏi “Số điện thoại của Cảnh sát cứu hỏa”. Sau đó lần lượt HS sẽ chỉ định 1 bạn bất kỳ và hỏi các số điện thoại khẩn cấp, số điện thoại của ông bà cha mẹ.  - GV chốt trò chơi  - GV giới thiệu dẫn dắt vào bài: *Có rất nhiều tình huống cần dùng đến điện thoại, nhưng cũng có rất nhiều những tình huống không nên sử dụng. Vậy làm thể nào để sử dụng điện thoại một cách hợp lý chúng ta cùng đi vào bài học ngày hôm nay.* | - HS chơi  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe, ghi vở |
| **2. Khám phá: Tìm hiểu về cách sử dụng điện thoại hợp lý (10’)**  *Mục tiêu: Nêu được cách sử dụng điện thoại an toàn, tiết kiệm và phù hợp quy tắc giao tiếp*  - Tổ chức cho HS làm việc nhóm 4:  + Quan sát 4 hình ảnh mô tả tình huống sử dụng điện thoại Sgk tr.34,35  + Thảo luận và chia sẻ về những tình huống chưa hợp lý khi sử dụng điện thoại và giải thích vì sao  - Mời đại diện 1- 2 nhóm HS chia sẻ. Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, chốt đáp án  - GV đặt câu hỏi thêm: *Nêu các tình huống không nên sử dụng điện thoại*  - GV nhận xét câu trả lời và tổng kết một số tình huống sử dụng điện thoại chưa hợp lý.  Lưu ý HS cần sử dụng điện thoại an toàn, tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với quy tắc giao tiếp  - Yêu cầu HS đọc mục “Em có biết” SGK. Tr 35 | - HS làm việc nhóm 4  *+ Hình 1: Vừa sử dụng điện thoại vừa sạc không an toàn vì có thể gây cháy nổ và giảm tuổi thọ pin điện thoại*  *+ Hình 2: Sử dụng điện thoại quá nhiều là không hợp lý, tiết kiệm và hiệu quả gây cận thị, giảm khả năng giao tiếp.*  *+ Hình 3: Tình huống nói to khi sử dụng điện thoại là không hợp lý, không phù hợp với quy tắc giao tiếp vì gây ồn làm ảnh hưởng đến người xung quanh, đặc biệt là chỗ công cộng*  *+ Hình 4: Tình huống sử dụng điện thoại trong bóng tối là không an toàn, hợp lí vì ảnh hưởng đến mắt*  - HS chia sẻ  - HS lắng nghe  - HS trả lời  *+ Không nên sử dụng điện thoại khi đang điều khiển xe, đang đi đường vì làm giảm khả năng quan sát dễ gây tai nạn giao thông.*  *+ Không sử dụng điện thoại ở trạm xăng vì có thể gây cháy nổ*  - HS lắng nghe  - HS đọc, ghi nhớ |
| **3. Luyện tập – Thực hành (15’)**  *Mục tiêu: Sử dụng điện thoại an toàn, tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp quy tắc giao tiếp.*  - Yêu cầu HS làm việc nhóm đôi cùng bạn đóng vai (một người gọi và một người trả lời điện thoại) để thực hiện cuộc gọi điện an toàn, tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp quy tắc giao tiếp.  - Cho HS thực hiện bộc thăm chọn các tình huống:  *+ Tình huống 1: Hai người bạn thân gọi điện thoại cho nhau*  *+ Tình huống 2: Một người cháu gọi điện hỏi thăm sức khỏe ông bà*  *+ Tình huống 3: Ông bà gọi điện cho con cháu*  *+ Tình huống 4: Thực hiện cuộc gọi cho người lạ để hỏi thông tin*  *+ Tình huống 5: Thực hiện cuộc gọi đến số 113*  *+ Tình huống 6: Thực hiện cuộc gọi đến số 111*  - Yêu cầu các nhóm trình bày, đóng vai tình huống của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, đánh giá, chốt lại nội dung: Chỉ sử dụng điện thoại khi cần, hãy sử dụng điện thoại một cách tiết kiệm, an toàn, hiệu quả | - HS làm việc nhóm đôi theo phương pháp đóng vai  - HS thực hiện bốc thăm  - Thảo luận phân vai  - Đưa ra ý kiến, lên ý tưởng, hội thoại cho vai của mình.  - Trình bày tình huống  - Chia sẻ ý kiến  - HS lắng nghe, ghi nhớ |
| **4. Hoạt động vận dụng (3’)**  *Mục tiêu:Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học về sử dụng điện thoại trong cuộc sống*  - Yêu cầu HS vận dụng các kiến thức đã học vào cuộc sống thông qua nhiệm vụ: Hãy cùng người thân thực hiện cuộc gọi an toàn, tiết kiệm, hiệu quả | - HS lắng nghe, ghi nhớ, thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………